**ĐỀ CƯƠNG XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 52/2013/NĐ-CP**

**VỀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ**

# 

# I. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN TRONG VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

**1. Mục đích**

Việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử hướng đến các mục đích sau đây:

- Nhằm hoàn thiện thể chế, pháp luật về thương mại điện tử (TMĐT) để đáp ứng yêu cầu phát triển, đặc biệt trong bối cảnh TMĐT Việt Nam tăng trưởng nhanh và mạnh mẽ thời gian qua, chiếm tỷ trọng ngày càng lớn trong hệ thống thương mại nội địa;

- Khắc phục những vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn thi hành Nghị định số 52/2013/NĐ-CP như đã phân tích ở trên, đảm bảo môi trường lành mạnh, cạnh tranh bình đẳng cho TMĐT, đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng trong TMĐT;

- Cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích doanh nghiệp triển khai ứng dụng TMĐT.

**2. Định hướng xây dựng Nghị định**

Để giải quyết những vấn đề nêu tại phần I, dự kiến Nghị định sẽ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 52 đối với một số nội dung sau:

i. Bổ sung quy định nhằm minh bạch hóa thông tin trên các website TMĐT, tăng cường trách nhiệm của chủ sở hữu sàn giao dịch TMĐT trong quản lý hoạt động TMĐT trên sàn;

ii. Bổ sung quy định về hoạt động TMĐT trên mạng xã hội và trách nhiệm tương ứng của đơn vị quản lý mạng xã hội;

iii. Bổ sung nội dung về quản lý hoạt động TMĐT có yếu tố nước ngoài;

iv. Thu hẹp đối tượng thực hiện thủ tục thông báo website TMĐT bán hàng;

v. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung khác (bổ sung khái niệm về ứng dụng TMĐT, sửa đổi quy định về cách thức hiện diện của thương nhân, tổ chức nước ngoài hoạt động TMĐT trên lãnh thổ Việt Nam, bổ sung trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong quản lý, giám sát hoạt động TMĐT...)

**II. CÁC NỘI DUNG CỦA NGHỊ ĐỊNH 52/2013/NĐ-CP DỰ KIẾN SỬA ĐỔI**

**2.1. Tại Chương I**

***- Dự kiến bổ sung Điều 1 như sau: “****Trường hợp điều ước quốc tế có quy định khác với Nghị định này thì áp dụng điều ước quốc tế đó.”*

***- Dự kiến sửa điểm c khoản 1 Điều 2 như sau:*** *“Thương nhân, tổ chức nước ngoài có sự hiện diện tại Việt Nam thông qua hoạt động đầu tư, lập chi nhánh, văn phòng đại diện, thiết lập website dưới tên miền Việt Nam hoặc website có ngôn ngữ tiếng Việt.”*

**- *Dự kiến bổ sung khoản 8 Điều 3 như sau:****“8a. Tích hợp giải thích từ ngữ và các nội dung quy định về ứng dụng TMĐT trên thiết bị di động từ Thông tư số 59/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương quy định về quản lý hoạt động TMĐT qua ứng dụng trên thiết bị di động.”*

- ***Dự kiến bổ sung khoản 11 Điều 3 như sau:***

*“11b. Thiết lập website/ứng dụng là việc thương nhân, tổ chức, cá nhân tự thiết lập hoặc thuê thiết lập hoặc được ủy quyền hay giao quyền sử dụng, khai thác, vận hành website, ứng dụng thương mại điện tử…”*

**2.2. Tại Chương III**

**- *Dự kiến bổ sung khoản 2 Điều 24 như sau:****“2a. Thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ thương mại điện tử không bao gồm các thương nhân tổ chức chỉ thực hiện cung cấp dịch vụ thiết kế website, ứng dụng theo đơn đặt hàng và không tham gia trực tiếp vào hoạt động kinh doanh, điều hành hoặc điều phối các hoạt động trên website, ứng dụng đó.”*

***- Dự kiến bỏ khoản 4 Điều 2 và điểm c khoản 3 Điều 26***

**- *Dự kiến sửa khoản 1 Điều 27 như sau:*** *“Thông báo với Bộ Công Thương về việc thiết lập website thương mại điện tử bán hàng theo quy định tại Mục 1 Chương IV Nghị định này nếu website có chức năng tương tác với khách hàng/chức năng đặt hàng trực tuyến”*

***- Dự kiến bỏ khoản 7 Điều 27, và thay thế như sau: “****Lưu trữ thông tin đầy đủ về người mua, lịch sử giao dịch được thực hiện qua website, ứng dụng theo quy định pháp luật; Công bố công khai số điện thoại tiếp nhận phản ánh về chất lượng hàng hóa, dịch vụ và có trách nhiệm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật; Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật khác có liên quan trong hoạt động mua bán hàng hóa, dịch vụ.”*

***- Dự kiến sửa Điều 30 như sau:***

***“****1. Thông tin về hàng hóa, dịch vụ được trưng bày, giới thiệu trên website, ứng dụng thương mại điện tử bán hàng phải có các nội dung sau:*

*a) Tên hàng hóa, dịch vụ;*

*b) Mô tả đầy đủ thông tin về hàng hóa, dịch vụ để khách hàng có thể xác định chính xác các đặc tính của hàng hóa, dịch vụ nhằm tránh sự hiểu nhầm khi quyết định việc đề nghị giao kết hợp đồng;*

*c) Xuất xứ đối với hàng hóa hoặc đơn vị cung ứng dịch vụ;*

*d) Các thông tin khác theo quy định pháp luật chuyên ngành liên quan đến ghi nhãn hàng hóa hoặc cung cấp nội dung về hàng hóa, dịch vụ đó.*

*2. Đối với website, ứng dụng thương mại điện tử bán hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, thương nhân, tổ chức phải công bố trên website, ứng dụng của mình số, ngày cấp và nơi cấp Giấy phép, Giấy chứng nhận đủ điều kiện, Văn bản xác nhận, hoặc các hình thức văn bản khác theo quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh ngành, nghề đó.”*

**- *Dự kiến sửa đổi khoản 2 Điều 32 như sau:***

*“Ngôn ngữ thể hiện điều kiện giao dịch chung phải bao gồm tiếng Việt.”*

***- Dự kiến sửa khoản 2 Điều 35 như sau: “Các hình thức hoạt động của sàn giao dịch thương mại điện tử:***

*a) Website hoặc ứng dụng cho phép người tham gia được mở các gian hàng hoặc lập các website nhánh để trưng bày, giới thiệu hàng hóa hoặc dịch vụ;*

*b) Website hoặc ứng dụng di động cho phép người tham gia được mở tài khoản để đăng tin cung cấp dịch vụ và tương tác với khách hàng;*

*c) Website hoặc ứng dụng có chuyên mục mua bán, trên đó cho phép người tham gia đăng tin mua bán hàng hóa và dịch vụ;*

*d) Mạng xã hội có một trong các đặc tính nêu trên…”*

***- Dự kiến sửa đổi khoản 3 Điều 36 như sau:***

*”3. Yêu cầu thương nhân, tổ chức, cá nhân là người bán trên sàn giao dịch thương mại điện tử cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 29 Nghị định này khi đăng ký sử dụng dịch vụ và công bố những thông tin này trên gian hàng của người bán. Trong trường hợp người bán là thương nhân nước ngoài cần phải thể hiện rõ tên được dịch sang tiếng Việt hoặc phiên âm tiếng Việt…”*

- ***Dự kiến sửa đổi khoản 8 Điều 36 như sau:*** *“ Có biện pháp xử lý kịp thời khi phát hiện hoặc nhận được phản ánh về hành vi kinh doanh vi phạm pháp luật trên sàn giao dịch thương mại điện tử:*

*a) Có biện* *pháp ngăn chặn và loại bỏ khỏi website, ứng dụng những thông tin bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật.*

*b) Có cơ chế phản ứng nhanh và kịp thời, gỡ bỏ hàng hóa, dịch vụ vi phạm pháp luật và báo cáo trong vòng 24h kể từ khi nhận được yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.*

*c) Phối hợp với các chủ thể quyền để gỡ bỏ các sản phẩm vi phạm quyền sở hữu trí tuệ nếu có căn cứ xác thực.”*

***- Dự kiến sửa đổi khoản 9 như sau:*** *“Hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước xử lý các hành vi kinh doanh vi phạm pháp luật và giải quyết tranh chấp, khiếu nại:*

*a) Cung cấp thông tin đăng ký, lịch sử giao dịch và các tài liệu khác về đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật trên sàn giao dịch thương mại điện tử.*

*b) Có bộ lọc kiểm duyệt hàng hóa, dịch vụ và thường xuyên cập nhật các từ khóa lọc theo khuyến cáo từ các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.*

*c)Tham gia giải quyết khiếu nại, phản ánh và các tranh chấp từ doanh nghiệp và người tiêu dùng thông qua Hệ thống quản lý và giải quyết khiếu nại, tranh chấp trực tuyến của Bộ Công Thương tại địa chỉ online.gov.vn.”*

***- Dự kiến bổ sung nội dung thêm khoản 11 Điều 36:****“11. Đối với những sàn giao dịch thương mại điện tử B2C có tích hợp chức năng đặt hàng và thanh toán trực tuyến, ngoài các nghĩa vụ trên, thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử có trách nhiệm:*

*a) Cung cấp công cụ hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước tra cứu, định danh người bán, các giao dịch liên quan tới người bán để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo.*

*b) Thiết lập khu vực riêng trên sàn TMĐT để tập hợp thông tin về người bán nước ngoài, nếu có; đồng thời triển khai biện pháp kỹ thuật …, không cho phép cá nhân nước ngoài bán hàng hóa, dịch vụ trên sàn.*

*c) Chịu trách nhiệm về hàng hóa do thương nhân nước ngoài bán trên sàn giao dịch TMĐT và có trách nhiệm khai, khấu trừ và nộp thuế nhà thầu theo quy định…*

*12. Đối với những sàn TMĐT hoạt động theo hình thức nêu tại điểm c, d khoản 2 Điều 35, thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử phải tuân thủ các quy định tại khoản ... Điều này”*

**2.3. Tại Chương IV**

***- Dự kiến bổ sung Mục 5 về hoạt động TMĐT có yếu tố nước ngoài như sau:***

*+ Thương nhân, tổ chức nước ngoài hoạt động thương mại điện tử thông qua việc thiết lập website dưới tên miền Việt Nam hoặc website/ứng dụng có ngôn ngữ tiếng Việt, hoặc tham gia mua bán hàng hóa trên sàn giao dịch thương mại điện tử trên lãnh thổ Việt Nam phải đáp ứng nghĩa vụ theo quy định của pháp luật gồm:**Các quy định  về quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu tại Việt Nam của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam; Nghĩa vụ bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, chất lượng hàng hóa, đảm bảo quy định về an toàn thông tin cá nhân…****;***

*+ Thương nhân, tổ chức nước ngoài hoạt động thương mại điện tử thông qua việc thiết lập website dưới tên miền Việt Nam hoặc website/ứng dụng có ngôn ngữ tiếng Việt phải đáp ứng nghĩa vụ theo quy định của pháp luật gồm:**Thực hiện thủ tục thông báo..., trong đó xác định rõ pháp nhân Việt Nam là đại diện pháp luật hoặc đối tác được ủy quyền để thực hiện các nghĩa vụ đối với cơ quan quản lý nhà nước và giải quyết các vấn đề phát sinh đối với người tiêu dùng Việt Nam;Hàng năm báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về thương mại điện tử thông tin liên quan tới hoạt động thương mại điện tử trên lãnh thổ Việt Nam;*

***+*** *Đầu tư nước ngoài trong hoạt động thương mại điện tử là hoạt động đầu tư có điều kiện thuộc Danh mục các lĩnh vực đầu tư nước ngoài có điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư (sửa đổi):**Các điều kiện****,*** *Các trường hợp loại trừ.*